TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 12 – HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **07**/2025/QĐST-HNGĐ	

Hà Nội, ngày 19 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH
(V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn)

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 12 - HÀ NỘI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Văn Thiện

Thư ký phiên họp: Bà Tưởng Thị Lan

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Khuyến - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội mở phiên họp công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 423/2025/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2025, về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn".* Theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số 07/2025/QĐPH-ST ngày 14/11/2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Nguyễn Khánh L, sinh ngày 21/5/1999; CCCD số: 010199000034; Do Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 09/3/2023; Nơi ĐKHKTT: Tổ 8 HV, phường PY, tỉnh Vĩnh Phúc; Hộ chiếu số: Q00686252; ngày cấp: 23/01/2025; Nơi cấp: Cục quản lý xuất cảnh; Chỗ ở hiện nay: Leopalace Casa Solaire 104, 2-16-9 Ukima, Kita-ku, Tokyo 115-0051.

- Anh Phạm Văn H, sinh ngày 15/12/1994; CCCD số: 031094001316; Do Cục trưởng cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 27/10/2022. Nơi ĐKHKTT: thôn AP, xã HX, thành phố Hà Nội;

NỘI DUNG VIỆC HÔN NHÂN VÀ GIA ĐÌNH

Ngày 26/03/2020 chị Nguyễn Khánh L, sinh ngày 21/5/1999 và anh Phạm Văn H, sinh ngày 15/12/1994 tự nguyện kết hôn, có đăng ký tại UBND phường HV, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) (nay là phường PY, tỉnh Phú Thọ). Tuy nhiên, trong quá trình chung sống hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống, không tìm được tiếng nói chung. Do công việc

và cuộc sống nên hiện nay chị L đang sinh sống và làm việc tại Leopalace Casa Solaire 104, 2-16-9 Ukima, Kita-ku, Tokyo 115-0051. Anh H vẫn làm việc và sinh sống tại Việt Nam. Vợ chồng anh H và chị L cũng sống ly thân mấy năm nay, không ai quan tâm đến ai.

Nay anh H và chị L đều nhận thấy không còn tình cảm gì với nhau nữa, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn để mỗi người đều ổn định cuộc sống riêng của mình, anh H và chị L đều đề nghị Toà án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung; Về tài sản, công nợ chung: anh H và chị L đều xác nhận không có, đều không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về lệ phí ly hôn: anh Phạm Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí.

Tại phiên họp:

- Chị Nguyễn Khánh L và anh Phạm Văn H đều xin được vắng mặt tại phiên họp, đều có quan điểm giữ nguyên yêu cầu như trong đơn trình bày, đều từ chối nhận các văn bản tố tụng của Toà án, khi nào cần anh chị sẽ đến Toà án xin cấp sau, anh H và chị L đều cam đoan không có khiếu kiện, khiếu nại gì.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 12 – Hà Nội phát biểu: Về tố tụng, việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội. Đương sự đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng. Về nội dung: Các đương sự đã thống nhất thỏa thuận, phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Hội đồng xét xử việc Hôn nhân và gia đình nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Chị Nguyễn Khánh L có địa chỉ thường trú ở: Tổ 8 HV, phường PY, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Leopalace Casa Solaire 104, 2-16-9 Ukima, Kita-ku, Tokyo 115-0051. Anh Phạm Văn H có địa chỉ thường trú và chỗ ở: thôn AP, xã HX, thành phố Hà Nội. chị L và anh H đều có đơn gửi đến Toà án nhân dân khu vực 12 – Hà Nội, anh H đã nộp tạm ứng lệ phí nên Tòa án nhân dân khu vực 12 - Hà Nội thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Về sự vắng mặt của các đương sự, tống đạt văn bản tố tụng: các đương sự đều có đơn trình bày đề nghị toà công nhận thuận tình ly hôn; đồng thời đều đề nghị

Toà án không tiến hành hoà giải, đều xin vắng mặt tại phiên họp giải quyết việc Hôn nhân và gia đình, đều từ chối nhận các văn bản tố tụng của toà án và đều cam kết không khiếu nại, kiến nghị gì; do đó, Hội đồng xét xử tiến hành phiên họp vắng mặt các đương sự là đúng quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Khánh L và anh Phạm Văn H đăng ký kết hôn ngày 26/03/2020 tại UBND phường HV, thành phố PY, tỉnh Vĩnh Phúc (cũ) (nay là phường PY, tỉnh Phú Thọ). Việc kết hôn trên cơ sở hoàn toàn tự nguyện. Đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống có phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Mặc dù đã cố gắng hàn gắn tình cảm nH không được, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Vợ chồng đã ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Chị Nguyễn Khánh L đã chuyển đến sống tại Nhật Bản còn anh Phạm Văn H vẫn sinh sống tại Việt Nam. Đến nay cả anh chị đều nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đều đề nghị Tòa án giải quyết công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị; do đó, HĐXX công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Khánh L và anh Phạm Văn H là có căn cứ theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung; Về tài sản chung, công nợ chung: Anh H và chị L đều xác định không có và đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên HĐXX không giải quyết.

[2.3] Về lệ phí ly hôn: Anh Phạm Văn H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí nên ghi nhận.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 29; Điều 147; điểm h, khoản 2, Điều 39 Điều 35; Điều 227, 228, 371 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Khánh L và anh Phạm Văn H.

2. Về con chung; Về tài sản, công nợ chung: Không có, không giải quyết.

3. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Phạm Văn H chịu toàn bộ 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) lệ phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được đối trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp theo Biên lai thu số 0015344 ngày 06/11/2025 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 12 – Hà Nội;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH;
- Phòng thi hành án dân sự khu vực 12 – Hà Nội;
- Lưu HS; VP.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Văn Thiện